

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HSST
Ngày 17/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Kiên Cường;
2. Ông Hà Văn Tiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Hứa Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST - HS ngày 28/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 05/5/2021 đối với bị cáo:

Đinh Quang Th; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/11/1988 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; chỗ ở hiện nay: Tổ 1A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Quang H và bà Đinh Thị T; có vợ là Hoàng Nguyễn Thị Th; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án: 01 (Tại bản án số 41/2020/HS-ST ngày 23/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Đinh Quang Th 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS).

Tiền sự: 01 (Ngày 07/11/2018 Đinh Quang Th bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định số 04/2018/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2021 đến ngày 13/01/2021 thì được hủy bỏ quyết định tạm giữ để đi chấp hành án theo bản án số 41/2020/HS-ST ngày

23/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện B. Hiện nay bị cáo Đinh Quang Th đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 07/01/2021, tại khu vực tổ 1A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Công an phường Đ, thành phố B phát hiện Đinh Quang Th đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, biển kiểm soát 97B1-320.xx có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra đối với Đinh Quang Th thì phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của Th 01 gói được gói bằng giấy màu trắng có chữ in bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,38 gam (Mẫu gửi giám định A1). Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, biển kiểm soát 97B1-320.xx cùng 01 chìa khóa xe; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Bàn Văn B, 01 giấy phép lái xe số AT 820490 mang tên Bàn Văn Th.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Đinh Quang Th tại tổ 1A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn nhưng không tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 08/01/2021, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 36/KTHS-MT ngày 16/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,38g (không thấy ba tám gam)”*. Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu A1 còn lại 0,34g cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T36 hoàn trả cho cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra, bị cáo Đinh Quang Th khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 07/01/2021, Th có gặp anh Bàn Văn Th, sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn tại quán nước ở ngã ba đường đối diện với Nhà thi đấu tỉnh Bắc Kạn thì Th có hỏi mượn của anh Th chiếc xe mô tô BKS 97B1-320.xx để đi có việc nhưng không nói cho anh Th biết là đi làm gì. Sau đó Th một mình điều khiển xe mô tô đến khu vực bến xe khách tỉnh Bắc Kạn thuộc tổ 9B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn mua được một gói ma túy (loại Heroin) với giá 550.000 đồng với một người đàn ông ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, Th tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 97B1-320.xx ra khu vực bờ sông thuộc tổ 1A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn để sử dụng một phần ma túy từ gói ma túy vừa mua được. Khoảng gần 30 phút sau, Th đi mua 01 chai nước lọc, 01 xylanh nhựa, 01 lọ nước cất rồi

quay lại gần chỗ vừa sử dụng ma túy để tiếp tục sử dụng một phần ma túy trong gói ma túy đã mua được. Số ma túy còn lại, Th gói vào và cầm trong lòng bàn tay phải thì ngay sau đó, Th bị Tổ công tác Công an phường Đ, thành phố B bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nêu trên của Đinh Quang Th phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSTPBK, ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Đinh Quang Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đinh Quang Th thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Đinh Quang Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Đinh Quang Th từ 18 đến 24 tháng tù về tội** “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 41/2020/HS-ST ngày 23/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 38 đến 44 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ

ngày bị cáo đi chấp hành án của bản án trước là ngày 14/01/2021, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/9/2020 đến ngày 17/9/2020 và thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2021 đến ngày 13/01/2021.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu T36 và dòng chữ “Vụ: Đinh Quang Th (1988) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau phong bì có 02 (hai) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

+ 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu A2, mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, có 07 (bảy) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Đinh Quang Th. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố B và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Quang Th thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 07/01/2021, tại khu vực tổ 1A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Công an phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang Đinh Quang Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,38 g (không phải ba tám gam) ma túy, loại Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đinh Quang Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật tuy nhiên do nghiện chất ma túy nên đã cố ý tàng trữ trái phép 0,38 g (không phải ba tám gam) ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Đinh Quang Th có nhân thân xấu. Ngày 07/11/2018 Đinh Quang Th bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định số 04/2018/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng. Tuy nhiên sau khi chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc trở về địa phương bị cáo lại tiếp tục nghiện chất ma túy dẫn đến thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và ngày 23/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau đó trong thời gian chờ đi chấp hành án, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,38 g (không phải ba tám gam) ma túy, loại Heroine, điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, do vậy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình do vậy được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 23/11/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bản án không bị kháng cáo, kháng nghị và đã có hiệu lực pháp luật nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần áp dụng một mức

hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo trong một khoảng thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu T36 và dòng chữ “Vụ: Đinh Quang Th (1988) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau phong bì có 02 (hai) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, chứa chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu A2, mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, có 07 (bảy) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Đinh Quang Th. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, là phong bì, bao gói cũ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, biển kiểm soát 97B1 - 320.xx cùng 01 (một) chìa khóa xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Bàn Văn B, 01 giấy phép lái xe số AT 820490 mang tên Bàn Văn Th thì qua điều tra xác định chiếc xe này do Đinh Quang Th mượn của anh Bàn Văn Th nhưng không nói cho anh Th biết việc mượn xe là để đi mua ma túy về sử dụng. Trước khi cho Th mượn thì anh Th đã mượn chiếc xe này của bố đẻ là ông Bàn Văn B, sinh năm 1963, trú tại thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cùng chìa khóa xe và giấy các giấy tờ trên cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Bàn Văn B và anh Bàn Văn Th là có căn cứ, đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này Đinh Quang Th khai về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do Th mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe khách tỉnh Bắc Kạn thuộc tổ 9B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn nhưng không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Quang Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Quang Th 19 (Mười chín) tháng tù **về tội** “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt 20 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại bản án số 41/2020/HS-ST ngày 23/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án của bản án trước là ngày 14/01/2021, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/9/2020 đến ngày 17/9/2020 và thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2021 đến ngày 13/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu T36 và dòng chữ “*Vụ: Đinh Quang Th (1988) tàng trữ trái phép chất ma túy*”, mặt sau phong bì có 02 (hai) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

+ 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì kí hiệu A2, mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, có 07 (bảy) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Đinh Quang Th. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Đinh Quang Th phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy

định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TPBK;
- Công an TPBK;
- Chi cục THADS TPBK;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nguyệt Thu

